**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 28**

***Ngày soạn: 25/03/2022***

***Ngày dạy: Thứ hai, 28/03/2022***

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**BÀI 28: CẢNH ĐẸP QUÊ EM.**

**I.** **YÊU CÂU CẦN ĐẠT**

1. Nghe đánh giá, nhận xét tuần qua và phương hướng tuần tới; nhận biết những ưu điểm cần phát huy và nhược điểm cần khắc phục.

2. Giới thiệu được cảnh đẹp quê em. HS cùng lên kế hoạch đến thăm cảnh đẹp quê hươngHS nghĩ về danh thắng sắp được đến để chuẩn bị tâm thế tìm hiểu.HS nhớ lại tên, hình ảnh các danh thắng của địa phương.

3. Rèn kĩ năng chú ý lắng nghe tích cực, kĩ năng trình bày, nhận xét; tự giác tham gia các hoạt động,...

**II. ĐỒ DÙNG**

1. Giáo viên:

**-** Loa, míc, máy tính có kết nối mạng Internet, video hài...

**-** Văn nghệ: tiết mục với nội dung hát, múa vể mái trường, thầy cô, bạn bè.

2. Học sinh:Văn nghệ

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| **1. Chào cờ (10)**  - HS tập trung trên sân cùng HS toàn trường.  - Thực hiện nghi lễ chào cờ.  - GV trực ban tuần lên nhận xét thi đua.  - Đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.  **2. Sinh hoạt dưới cờ: - Tham gia hát, đọc thơ về quê hương đất nước.** **(10)**  **\* Khởi động:**  - GV yêu cầu HS khởi động hát  - GV dẫn dắt vào hoạt động.    -GV lần lượt chiếu / đưa ra những tranh ảnh về các danh thắng của địa phương để gợi cho HS nhớ lại những cảnh đẹp ấy (khoảng 4 địa danh).  -GV hỏi xem HS đã đến các danh lam thắng cảnh ấy chưa.  + Nếu đến rồi, em có cảm nhận gì về danh thắng ấy.  + Nếu chưa, em có muốn đến tận mắt nhìn ngắm cảnh đẹp ấy không? Em muốn đi cùng ai?  -GV đề nghị HS chơi theo nhóm hoặc cặp đôi: một HS mô tả hình ảnh danh thắng, (các) HS khác đoán tên danh thắng đó của địa phương, có thể dựa trên những hình ảnh GV đã đưa ra trước đó.  Kết luận: Mỗi địa phương, miền quê đều có những danh lam thắng cảnh của mình. Em sống ở nơi nào thì cần hiểu về phong cảnh của nơi đó. Chúng ta rất tự hào về cảnh đẹp của quê hương. | - HS điểu khiển lễ chào cờ.  - HS lắng nghe.  - HS hát.  - HS lắng nghe  - HS nhớ lại những cảnh đẹp ấy  - HS lắng nghe, ghi nhớ trả lời  - HS chơi theo nhóm hoặc cặp đôi: một HS mô tả hình ảnh danh thắng, (các) HS khác đoán tên danh thắng đó của địa phương, có thể dựa trên những hình ảnh GV đã đưa ra trước đó.  - Lắng nghe  - HS thực hiện yêu cầu.  - Lắng nghe |
| **3. Khám phá chủ đề: Xây dựng kế hoạch tham quan một cảnh đẹp quê hương(10)**  -GV đề nghị mỗi tổ viết vào thẻ chữ tên một cảnh đẹp quê hương mà HS mong muốn được đến thăm.  -GV dẫn dắt để từ các thẻ chữ (các cảnh đẹp quê hương) ấy HS cùng lựa chọn một địa điểm hợp lí để cả lớp đi tham quan vào ngày cuối tuần. Tiêu chí lựa chọn:  + Địa điểm không quá xa, đi xe trong khoảng 30 đến 45 phút.  + An toàn cho trẻ em.  -GV gợi ý HS chuẩn bị cho chuyến đi theo các mục sau:  + Đồ dùng cá nhân mang theo: Trang phục phù hợp – giày thể thao, dép quai hậu; bình nước; mũ nón; kính (nếu cần); kem chống nắng (nếu cần); sổ, bút để ghi chép; đồ ăn đệm như bánh, sữa; túi nhựa đựng rác; giấy ăn.  + Cách nhận ra các thành viên trong tổ để không đi lạc: đeo ruy-băng màu vào cổ tay các thành viên mỗi tổ.  + Ghi vào vở thời gian, địa điểm tập trung.  + Giáo viên dặn dò HS về việc đảm bảo an toàn, không bị lạc, bị ngã,…  **Kết luận:**Việc đi tham quan danh lam thắng cảnh cũng cần được chuẩn bị chu đáo để chuyến đi an toàn, hiệu quả, có nhiều cảm xúc.  **4. Mở rộng và tổng kết chủ đề: (5)**  -GV trình chiếu hoặc cho HS xem vài hình ảnh chụp danh thắng sẽ đến.  -GV cho HS biết, ở đó có gì.  -HS đưa ra các câu hỏi thắc mắc, GV ghi lại lên bảng. Ví dụ:  + Tại sao địa điểm đó có tên như vậy?  + Địa điểm này liên quan đến nhân vật nổi tiếng nào?  + Có truyền thuyết li kì nào được kể lại về nhân vật này?  …  **−** HS suy nghĩ về những câu hỏi đặt ra để tìm lời giải đáp vào buổi đi tham quan.  **Kết luận**: Mỗi chuyến đi chúng ta đều thu hoạch được nhiều thông tin thú vị. Các em sẵn sàng để khám phá nhé!  **\* Củng cố dặn dò**  - Hôm nay em học bài gì?  -Về nhà, các em kể với bố mẹ về mong muốn đến thăm cảnh đẹp quê hương và thông báo về chuyến đi sắp tới. | - HS quan sát, thực hiện theo HD.  -HS chơi theo nhóm 4  - HS thực hiện.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  -HS quan sát  - 2-3 HS trả lời.  - HS lắng nghe. |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****…………………………………………………..*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Toán**

**CHỦ ĐỀ 13: LÀM QUEN VỚI YẾU TỐ THỐNG KÊ, XÁC SUẤT**

**TIẾT 158. THU THẬP, PHÂN LOẠI, KIỂM ĐẾM SỐ LIỆU (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Làm quen với việc thu thập, phân loại, kiểm đếm các đối tượng thống kê (trong một số tình huống đơn giản)

- Qua hoạt động quan sát cùng hoạt động diễn đạt, trả lời câu hỏi (bằng cách nói hoặc viết) mà HS đặt ra sẽ giúp HS phát triển năng lực giao tiếp toán học.

- Qua sơ đồ, bảng biểu dạng biểu đồ tranh, thảo luận, diễn đạt, mô tả, đọc, nhận xét số liệu trên biểu đồ tranh, HS phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên: Hệ thống tranh ảnh, video trên trang Hành trang số<https://taphuan.nxbgd.vn> bảng phụ và biểu đồ tranh

- Học sinh:SGK, vở, đồ dùng học tập, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động mở đầu: (5’)**  - GV tổ chức cho HS quan sát xung quanh lớp học và đếm một số loại đồ vật trong phòng học của mình.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh trong phần khám phá, đếm số lượng mỗi loại đồ vật được yêu cầu và đối chiếu với kết quả mà Rô-bốt đã đếm và ghi lại.  - Cho HS nhận xét về số lượng giá vẽ so với số lượng ghế  + Nếu mỗi bạn HS cần một ghế và một giá vẽ để học vẽ thì có thể nhiều nhất bao nhiêu bạn HS cùng học trong phòng học này?  - GV dẫn dắt HS vào nội dung: Hôm nay, cả lớp cùng học cách thu thập, phân loại và đếm các loại đồ vật, con vật,… trong tranh và ở thế giới xung quanh chúng ta.  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập(25’)**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh, phân loại các viên sỏi theo dạng hình khối và ghi lại kết quả kiểm đếm.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV yêu cầu HS quan sát tranh, phân loại các con gà theo loại gà trống, gà mái và gà con.  - GV tổ chức cho HS trả lời câu b và câu c  - GV yêu cầu HS nêu đặc điểm để nhận diện, phân biệt gà trống, gà mái, gà con.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Yêu cầu HS quan sát tranh, phân loại hạc giấy theo màu sắc và ghi lại kết quả kiểm đếm, sau đó trả lời các câu hỏi của bài toán.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Củng cố, dặn dò: (5’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - Nhận xét giờ học.  - Dặn dò chuẩn bị tiết sau. | - HS thực hiện, chia sẻ  - HS thực hiện theo các yêu cầu  - HS nhận xét: số lượng giá vẽ bằng với số lượng ghế  + Nhiều nhất 8 bạn HS  - HS lắng nghe  - 1 HS đọc.  - HS quan sát, đếm số lượng của các viên sỏi theo dạng khối lập phương, khối trụ, khối cầu.  - HS chia sẻ kết quả.  - HS đọc yêu cầu bài  - 1-2 HS trả lời  - HS thực hiện yêu cầu, phân loại và ghi lại kết quả kiểm đếm (2a)  - HS thực hiện bằng cách ghi phương án lựa chọn ra bảng con.  - HS nêu.  - HS đọc  - HS thực hiện các yêu cầu  - HS trình bày kết quả.  a. Mai gấp được 7 hạc giấy màu đỏ, 8 hạc giấy màu vàng, 5 hạc giấy màu xanh.  b. Hạc giấy màu vàng nhiều nhất, hạc giấy màu xanh ít nhất  - HS trả lời  - HS lắng nghe. |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****…………………………………………………..*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Toán**

**TIẾT 159: BIỂU ĐỒ TRANH (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được biểu đồ tranh (biểu thị số liệu kiểm đếm bằng hình ảnh hoặc tranh vẽ theo cột hoặc hàng theo yêu cầu của việc kiểm đếm)

- Đọc và mô tả được các số liệu trên biểu đồ tranh. Nêu được một số nhận xét đơn giản từ biểu đồ tranh.

- Qua sơ đồ, bảng biểu dạng biểu đồ tranh, thảo luận, diễn đạt, mô tả, đọc, nhận xét số liệu trên biểu đồ tranh, HS phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên: Hệ thống tranh ảnh, video trên trang Hành trang số<https://taphuan.nxbgd.vn> bảng phụ và biểu đồ tranh

- Học sinh:SGK, vở, đồ dùng học tập, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động mở đầu: (5’)**  - GV nêu tình huống bài toán: Các ô tô có nhiều màu khác nhau, đặt ở vị trí (xuôi, ngược) khác nhau. Em hãy tìm cách đếm xem ô tô màu nào có nhiều nhất?  - GV hướng dẫn: Có thể có các cách khác nhau, Mai đã sắp xếp các ô tô theo mỗi màu riêng biệt vào một cột, rồi đếm được ô tô có màu nhiều nhất.  - GV giới thiệu: Hình vẽ như ở SGK được gọi là biểu đồ tranh.  - GV cho HS mô tả biểu đồ tranh.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập(25’)**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS quan sát biểu đồ tranh, thảo luận nhóm đôi để mô tả biểu đồ tranh.  - Gọi đại diện nhóm mô tả biểu đồ tranh.  - Gọi HS trả lời các câu hỏi:  a) Mỗi loại có bao nhiêu hình?  b) Hình nào có nhiều nhất? Hình nào có ít nhất?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Hình trong SGK gọi là gì?  - GV yêu cầu HS quan sát, mô tả biểu đồ tranh và trả lời các câu hỏi trong SGK.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV giới thiệu để HS nhận biết sự khác nhau của dạng biểu đồ tranh ở bài 1 và bài 2 (bài 1 biểu thị số hình theo cột dọc, bài 2 biểu thị số bông hoa theo cột ngang)  **\* Củng cố, dặn dò: (5’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - Nhận xét giờ học.  - Dặn dò chuẩn bị tiết sau. | - HS lắng nghe  - HS thực hiện đếm rồi so sánh số ô tô hoặc mô tả trên hình vẽ  - HS lắng nghe  - HS mô tả biểu đồ tranh. HS đọc biểu đồ và nêu kết quả:  a) Ô tô màu đỏ có nhiều nhất.  b) Số ô tô màu vàng bằng số ô tô màu xanh.  - 1 HS đọc.  - HS quan sát, thảo luận.  - Đại diện nhóm mô tả, nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS chia sẻ kết quả:  a) Có 6 hình vuông, 8 hình tròn, 4 hình tam giác, 5 hình chữ nhật.  b) Hình tròn có nhiều nhất. Hình tam giác có ít nhất.  - HS đọc yêu cầu bài  - 1-2 HS trả lời: Biểu đồ tranh  - HS quan sát, mô tả biểu đồ tranh và trả lời các câu hỏi trong SGK.  - HS lắng nghe  - HS trả lời  - HS lắng nghe. |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****…………………………………………………..*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Tiếng việt**

**TIẾT 293: NGHE – VIẾT: CHIẾC RỄ ĐA TRÒN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu, viết đúng một số từ ngữ khó viết trong bài Chiếc rễ đa tròn.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

-Phát triển năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ.Góp phần hình thành phẩm chất:Yêunước: Yêu thiên nhiên; Nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn bè. Trách nhiệm: Tự hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện ở trường, lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Bảng phụ,Slide, video minh họa trên nền hành trang số

- HS: Sách giáo khoa. Vở ô li, VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ mở đầu: (5’)**  - Tổ chức cho HS hát kết hợp vận động tay, chân, toàn thân.  - GV giới thiệu bài. | -HS hát kết hợp vận động |
| **2. HĐ khám phá (15’)**  **Nghe – viết chính tả**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS. | - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp. |
| **3. HĐ vận dụng (10’)**  **Hoạt động 3. Bài tập chính tả.**  ***Bài 1: Viết vào vở tên của 2 nhân vật được nói đến trong chủ điểm Con người Việt Nam.***  - GV gọi học sinh nêu yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 để hoàn thành bài  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét và chốt đáp án đúng. | - HS đọc yêu cầu bài.  - HS thảo luận nhóm 4.  - HS thống nhất kết quả trong nhóm và chia sẻ trước lớp.  - HS khác nhận xét ( chất vấn lẫn nhau - nếu có)   * *Mai An Tiêm* * *Chú bộ đội hải quân* |
| ***Bài 2: Chọn im hoặc iêm thay cho dấu ba chấm (...)***  - GV gọi học sinh nêu yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 để hoàn thành bài  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét và chốt đáp án đúng. | - HS đọc yêu cầu bài.  - HS thảo luận nhóm 2.  - HS thống nhất kết quả trong nhóm và chia sẻ trước lớp.  - HS khác nhận xét ( chất vấn lẫn nhau - nếu có)   * *đàn chim* * *quả hồng xiêm* * *đứng nghiêm* * *màu tím* |
| **\*Củng cố, dặn dò** **(5’)**  -GV tổng kết chung nội dung tiết học:  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****…………………………………………………..*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

***Ngày soạn: 26/03/2022***

***Ngày dạy: Thứ ba, 29/03/2022***

**Toán**

**TIẾT 160: BIỂU ĐỒ TRANH (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố nhận biết, đọc, mô tả, nhận xét số liệu của biểu đồ tranh. Biết biểu thị các con vật, đồ vật theo đơn vị khác khái quát hơn như chấm tròn, bó que tính, ….khi kiểm đếm số liệu dựa vào biểu đồ tranh.

- Vận dụng các phép tính vào giải toán, giải quyết tình huống thực tế

- Bước đầu hình thành năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học. Góp phần hình thành phẩm chăm chỉ, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc học sinh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên: Hệ thống tranh ảnh, video trên trang Hành trang số<https://taphuan.nxbgd.vn>bảng phụ

- Học sinh:SGK, vở, đồ dùng học tập, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động thực hành, luyện tập (10’)**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hỏi: Có bao nhiêu con búp bê? Gấu bông và sóc bông?  - Số búp bê như thế nào với số sóc bông?  - Phải thêm mấy gấu bông để số búp bê và số gấu bông bằng nhau?  - Số thú bông nhiều hơn số búp bê là bao nhiêu con?  - Nhận xét, tuyên dương.  **2. Hoạt động vận dụng (20’)**  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV giới thiệu điểm mới trong biểu đồ tranh là mỗi con vật ( gà, ngỗng, vịt) được biểu thị là một chấm tròn.  - GV yêu cầu HS đếm số chấm tròn ở mỗi cột, mô tả, nhận xét các chấm tròn trong biểu đồ.  - HS làm việc nhóm đôi. Đại diện nhóm trả lời.  + Con vật nào nhiều nhất? Con vật nào ít nhất?  + Mỗi loại có bao nhiêu con?  + Số gà nhiều hơn số ngỗng mấy con?  + Số ngỗng ít hơn số vịt mấy con?  - HS trả lời.  - GV nhận xét- tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hỏi? Mỗi bó que tính là bao nhiêu que tính rời?  - Yêu cầu HS quan sát làm việc cá nhân .  - Mỗi hộp có bao hiêu que tính?  - Hộp nào có nhiều que tính nhất? Hộp nào có ít que tính nhất?  - HS nhận xét- HS nhắc lại .  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **\*Củng cố, dặn dò: (5’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - Nhận xét giờ học. | **-** 2-3 HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS nhắc lại.  - HS trả lời.  - 1-2 HS trả lời.  - HS nêu.  - HS làm việc cá nhân.  - HS thảo luận nhóm đôi trả lời các câu hỏi SHS.  - Đại diện các nhóm trả lời.  - 1-2 HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS làm việc cá nhân.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS nhắc lại. |

|  |
| --- |
| ***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****…………………………………………………..*  *………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...* |

**Tiếng việt**

**TIẾT 294: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ BÁC HỒ VÀ NHÂN DÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- HS phát triển được vốn từ về giao tiếp, kết nối. Tìm được từ ngữ chỉ tình cảm,yêu thương.

- Đặt được câu giới thiệu theo mẫu.

- Phát triển năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực ngôn ngữ. Góp phần hình thành phẩm chất: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn bè. Chăm chỉ: Chăm chỉ và trung thực trong học tập và rèn luyện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Bảng phụ,Slide, video minh họa trên nền hành trang số

- HS: Sách giáo khoa. Vở ô li, VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ mở đầu: (5’)**  -GV tổ chức giải các câu đố  -GV giới thiệu bài | - Chơi trò giải đố. |
| **2. HĐ luyện tập (20’)**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Gv chiếu các từ yêu thuong ,kính yêu,chăm lo,kính trọng,quan tâm lên bảng.HDHS sắp xếp các từ thành 2 nhóm  + Nhóm 1: Những từ chỉ tình cảm của Bác Hồ đối với thiếu nhi  + Nhóm 2: Những từ chỉ tình cảm của thiếu nhi đối với Bác Hồ  - YC HS làm bài vào VBT/ tr.56.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS nêu.  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp. |
| **3. HĐ vận dụng (10’)**  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC.  - Bài YC làm gì?  - Gọi HS giải nghĩa từ: anh dũng,cần cù ,thân thiện  - GV HD đọc từng câu để chọn phương án đúng.  - YC làm vào VBT tr.56.  - Nhận xét, khen ngợi HS. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS trả lời.  - HS chia sẻ câu trả lời.  - HS làm bài. |
| *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài 3.  a) HDHS đặt tên cho bức tranh.  GV đua ra các câu hỏi cho HS dễ trả lời:Tranh vẽ gì?Bác Hồ đang làm gì?Em đoán Bác đang ở đâu?  b)HDHS nói 1 câu về Bác Hồ  - YC HS làm việc nhóm 4  - Nhận xét tổng kết, tuyên dương HS. | - HS đọc.  -HS trả lời  - HS đặt tên.  - ĐD nhóm HS chia sẻ. |
| **\*Củng cố, dặn dò:**  -GV tổng kết chung nội dung tiết học:  + Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  + Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến, khen ngợi, động viên HS. | |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****…………………………………………………..*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Tiếng việt**

**TIẾT 295: VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ LẠI VIỆC BÁC ĐÃ LÀM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Viết được 4-5 câu kể về việc Bác đã làm trong bài Chiếc rễ đa tròn.

- Tìm đọc câu chuyện kể về Bác. Trao đổi với các bạn một số thông tin về điều em mới đọc được.

**-** Phát triển năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ. Góp phần hình thành phẩm chất nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn bè. Trách nhiệm: Tự hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện ở trường, lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Bảng phụ,Slide, video minh họa trên nền hành trang số

- HS: Sách giáo khoa. Vở ô li, VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ mở đầu: (5’)**  - Tổ chức cho HS hát kết hợp vận động tay, chân, toàn thân.  - GV giới thiệu bài. | -HS hát kết hợp vận động |
| **2. HĐ thực hành (15’)**  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.  - YC HS thực hành viết vào VBT tr.57.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ bài. |

|  |  |
| --- | --- |
| **3. Đọc mở rộng.(10’)**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1, 2.  - GV giới thiệu một số câu chuyện về Bác Hồ  - Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện về Bác Hồ | - 1-2 HS đọc.  - HS lắng nghe.  - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp.  - HS chia sẻ theo nhóm 4, trước lớp |
| - HS đọc nội dung hoạt động mở rộng.  - GV hướng dẫn HS nắm vững yêu cầu hoạt động mở rộng.  - GV cho HS chia sẻ cảm nhận theo nhóm  - GV nhận xét.  **KL: Các em cần biết chia sẻ cảm nhận , nắm thông tin , nội dung về quyển sách sau khi đọc.** | - HS làm việc nhóm (2 nhóm) chia sẻ với các bạn cảm xúc về câu chuyện em đã đọc.  -HS có thể trao đổi với nhau về nội dung  - Đại diện vài em chia sẻ trước lớp. |
| **\*Củng cố, dặn dò: (5’)**  -GV tổng kết chung nội dung bài học.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****…………………………………………………..*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Tiếng việt**

**TIẾT 296+297: ĐẤT NƯỚC CHÚNG MÌNH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Đọc đúng các tiếng trong bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ trong bài.

- Hiểu nội dung bài: giới thiệu về đất nước Việt Nam với 4 chủ đề bộ phận: giới thiệu chung, lịch sử đất nước, địa lí, khí hậu và trang phục truyền thống.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn bè.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Bảng phụ,Slide, video minh họa trên nền hành trang số

- HS: Sách giáo khoa. Vở ô li, VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ mở đầu: (5’)**  **-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV hỏi:  + Tay bạn nam áo kẻ đanng chỉ vào đâu?  + Hãy đoán xem các bạn nhỏ trong tranh đang nói gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ. |
| **2.HĐ khám phá (25’)**  - GV đọc mẫu: giọng trung tính ha chút tự hào.  - HDHS chia đoạn: (4 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến sao vàng năm cánh.  + Đoạn 2: Tiếp cho đến lịch sử nước nhà.  + Đoạn 3: Tiếp cho đến mùa khô.  + Đoạn 4: Còn lại.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: khí hậu…  - Luyện đọc câu dài: Việt Nam có những vị anh hùng/ có công lớn với đất nước như: /Hai Bà Trưng, / Bà Triệu,/ Trần Hưng Đạo, /Quang Trung,/ Hồ Chí Minh…//  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm bốn. | - Cả lớp đọc thầm.  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - 2-3 HS luyện đọc.  - 2-3 HS đọc. |
| **3.Luyện đọc lại. (15’)**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk.  *1. Sắp xếp các thẻ dưới đây theo trình tự các đoạn trong bài học:*  *2. Lá cờ Tổ quốc được tả như thế nào?*  *3. Bài đọc nói đến những vị anh hùng nào của dân tộc ta?*  *4. Kể tên các mùa trong năm của ba miền đất nước?*  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS chốt lại nội dung chính của bài. | - HS lần lượt đọc, thảo luận nhóm đôi/ nhóm 4 để trả lời từng câu hỏi. sau đó chia sẻ trong nhóm, chia sẻ trước lớp, lớp nhận xét, bổ sung ý.  *C1: Theo thứ tự: 2 - 3 - 1 - 4*  *C2: Lá cờ tổ quốc ta hình chữ nhật, nền đỏ ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh.*  *C3: Bài học nói đến những anh hùng dân tộc là hai Bà Trưng, Bà Triệu Trần Hưng Đạo, Quang Trung, Hồ Chí Minh*  *C4: Miền Bắc và miền Trung 1 năm có bốn mùa: xuân, hạ, thu, đông, miền Nam có 2 mùa: mùa mưa và mùa khô.* |
| **4. HĐ vận dụng (20’)**  - GV đọc đọc mẫu lần 2.  - GV lưu ý học sinh cách đọc có ngữ điệu.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm đoạn - bài.  - GV tổ chức cho HS thi đọc hay ( đoạn/ bài)  - Nhận xét, khen ngợi. | - HS lắng nghe, đọc thầm.  -HS luyện đọc theo nhóm.  -HS thi đọc hay trong nhóm – cử đại diện thi đọc hay trước lớp.  -HS khác lắng nghe, đánh giá. |
| ***Bài 1: Tìm các tên riêng có trong bài đọc.***  - GV gọi học sinh nêu yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 để hoàn thành bài  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét và chốt đáp án đúng : | - HS đọc yêu cầu bài.  - HS thảo luận nhóm 4.  - HS thống nhất kết quả trong nhóm và chia sẻ trước lớp.  - HS khác nhận xét ( chất vấn lẫn nhau - nếu có)  *Các tên riêng có trong bài đọc: Việt Nam, Hà Nội, Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Quang Trung, Hồ Chí Minh.* |
| ***Bài 2: Dùng từ là kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu giới thiệu***  - GV gọi học sinh nêu yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 để hoàn thành bài  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét và chốt đáp án đúng : | - HS đọc yêu cầu bài.  - HS thảo luận nhóm 2.  - HS thống nhất kết quả trong nhóm và chia sẻ trước lớp.  - HS khác nhận xét ( chất vấn lẫn nhau - nếu có)  *Dùng từ là kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu giới thiệu*  *Việt Nam là đất nước tươi đẹp của chúng mình.*  *Thủ đô nước mình là Hà Nội.*  *Trang phục truyền thống của người Việt là áo dài.* |
| **\*Củng cố, dặn dò(5’)**  -GV tổng kết chung nội dung tiết học:  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****…………………………………………………..*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Tiếng việt**

**TIẾT 298: CHỮ HOA V**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Biết viết chữ viết hoa V cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Việt Nam có nhiều danh lam thắng cảnh.

- Phát triển năng lực: Năng lực tự chủ và tự học; năng lực ngôn ngữ. Góp phần hình thành *phẩm chất:* Chăm chỉ: Chăm chỉ và trung thực trong học tập và rèn luyện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên: Mẫu chữ V ( cỡ vừa). Bảng phụ viết sẵn mẫu chữ, câu ứng dụng trên dòng kẻ( cỡ vừa và nhỏ).Slide, video minh họa

- Học sinh: Vở tập viết, bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ mở đầu: (5’)**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | **-** 1-2 HS chia sẻ. |
| **2. HĐ khám phá (15’)**  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa V.  + Chữ hoa V gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa V.  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS. | - 2-3 HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con. |
| **\*Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa V đầu câu.  + Cách nối từ V sang chữ i.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu. | - 3-4 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe. |
| **3.HĐ Thực hành luyện viết.(10’)**  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa V và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS. | - HS thực hiện. |
| **\*Củng cố, dặn dò(5’)**  -GV tổng kết chung nội dung tiết học:  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****…………………………………………………..*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề**

**BÀI 28: MÔI TRƯỜNG QUANH EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- HS cùng lên kế hoạch đến thăm cảnh đẹp quê hương.

-HS nghĩ về danh thắng sắp được đến để chuẩn bị tâm thế tìm hiểu.

-HS nhớ lại tên, hình ảnh các danh thắng của địa phương.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Video / clip hình ảnh thực tế dùng cho nội dung giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước.

* Tranh ảnh, các câu ca dao về các danh lam thắng cảnh ở Việt Nam và địa phương.
* Các thẻ chữ bằng bìa màu.

Phần thưởng cho các *Hướng dẫn viên du lịch nhí* tài năng.

- HS: Sách giáo khoa; đồ dùng học tập

Bìa màu, bút màu để làm tờ rơi.

Giấy A4 để viết bài giới thiệu cảnh đẹp quê hương.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động mở đầu (5’)**  -GV lần lượt chiếu / đưa ra những tranh ảnh về các danh thắng của địa phương để gợi cho HS nhớ lại những cảnh đẹp ấy (khoảng 4 địa danh).  -GV hỏi xem HS đã đến các danh lam thắng cảnh ấy chưa.  + Nếu đến rồi, em có cảm nhận gì về danh thắng ấy.  + Nếu chưa, em có muốn đến tận mắt nhìn ngắm cảnh đẹp ấy không? Em muốn đi cùng ai?  GV đề nghị HS chơi theo nhóm 4 : một HS mô tả hình ảnh danh thắng, (các) HS khác đoán tên danh thắng đó của địa phương, có thể dựa trên những hình ảnh GV đã đưa ra trước đó.  **Kết luận:**Mỗi địa phương, miền quê đều có những danh lam thắng cảnh của mình. Em sống ở nơi nào thì cần hiểu về phong cảnh của nơi đó. Chúng ta rất tự hào về cảnh đẹp của quê hương.  - GV dẫn dắt, vào bài.  **2. Khám phá chủ đề: Xây dựng kế hoạch tham quan một cảnh đẹp quê hương**  -GV đề nghị mỗi tổ viết vào thẻ chữ tên một cảnh đẹp quê hương mà HS mong muốn được đến thăm.  -GV dẫn dắt để từ các thẻ chữ (các cảnh đẹp quê hương) ấy HS cùng lựa chọn một địa điểm hợp lí để cả lớp đi tham quan vào ngày cuối tuần. Tiêu chí lựa chọn:  + Địa điểm không quá xa, đi xe trong khoảng 30 đến 45 phút.  + An toàn cho trẻ em.  -GV gợi ý HS chuẩn bị cho chuyến đi theo các mục sau:  + Đồ dùng cá nhân mang theo: Trang phục phù hợp – giày thể thao, dép quai hậu; bình nước; mũ nón; kính (nếu cần); kem chống nắng (nếu cần); sổ, bút để ghi chép; đồ ăn đệm như bánh, sữa; túi nhựa đựng rác; giấy ăn.  + Cách nhận ra các thành viên trong tổ để không đi lạc: đeo ruy-băng màu vào cổ tay các thành viên mỗi tổ.  + Ghi vào vở thời gian, địa điểm tập trung.  + Giáo viên dặn dò HS về việc đảm bảo an toàn, không bị lạc, bị ngã,…  **Kết luận:**Việc đi tham quan danh lam thắng cảnh cũng cần được chuẩn bị chu đáo để chuyến đi an toàn, hiệu quả, có nhiều cảm xúc.  **3. Mở rộng và tổng kết chủ đề:**  -GV trình chiếu hoặc cho HS xem vài hình ảnh chụp danh thắng sẽ đến.  -GV cho HS biết, ở đó có gì.  -HS đưa ra các câu hỏi thắc mắc, GV ghi lại lên bảng. Ví dụ:  + Tại sao địa điểm đó có tên như vậy?  + Địa điểm này liên quan đến nhân vật nổi tiếng nào?  + Có truyền thuyết li kì nào được kể lại về nhân vật này?  …  **−** HS suy nghĩ về những câu hỏi đặt ra để tìm lời giải đáp vào buổi đi tham quan.  **Kết luận**: Mỗi chuyến đi chúng ta đều thu hoạch được nhiều thông tin thú vị. Các em sẵn sàng để khám phá nhé!  **\* Củng cố dặn dò**  - Hôm nay em học bài gì?  -Về nhà, các em kể với bố mẹ về mong muốn đến thăm cảnh đẹp quê hương và thông báo về chuyến đi sắp tới. | - HS quan sát, thực hiện theo HD.  -HS chơi theo nhóm 4  - HS thực hiện.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  -HS quan sát  - 2-3 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện. |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****…………………………………………………..*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

***Ngày soạn: 27/03/2022***

***Ngày dạy: Thứ tư, 30/04/2022***

|  |
| --- |
| **Toán**  **TIẾT 299 :** **CHẮC CHẮN - CÓ THỂ - KHÔNG THỂ** |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Làm quen với việc mô tả những hiện tượng liên quan tới các thuật ngừ: “chắc chắn”, “có thể”, “không thể”, thông qua một vài thí nghiệm, trò chơi, hoặc xuất phát từ thực tiễn.

**-** Phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

**-** Phát triển phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên: Hệ thống tranh ảnh, video trên trang Hành trang, thẻ số.

số<https://taphuan.nxbgd.vn>bảng phụ

- Học sinh:SGK, vở, đồ dùng học tập, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. Hoạt động mở đầu (5’)**  **-** GV yêu cầu HS lấy 5 thẻ số rồi xếp thành dãy: 3, 2, 3, 3, 3.  - Gọi HS trả lời  + Có thể lấy được thẻ có số mấy?  + Không thể lấy được thẻ có số mấy?  - Gợi ý để HS tưởng tượng.  + Hãy tưởng tượng và nói những điều không thể xảy ra.  + Hãy tưởng tượng và nói những điều có thể xảy ra.  + Hãy tưởng tượng và nói những điều chắc chắn xảy ra.  - GV nhận xét: Trong cuộc sống, có rất nhiều hiện tượng người ta dự đoán được khả năng xảy ra của hiện tượng đó.  **B. Hoạt động hình thành kiến thức (10’)**  - GV chiếu tranh SGK    - Gợi ý để HS nêu tình huống theo nhóm đôi.  + Bạn nhỏ cần lấy ra viên bi gì?  + Bạn nhỏ lấy ra một viên bi thì có những khả năng nào xảy ra.   * - Gọi HS nêu ý kiến.     - GV chốt cách sử dung thuật ngữ “chắc chắn”, “có thể”, “không thể”.  **C. Hoạt động thực hành, luyện tập (10’)**  **Bài 1/82**: **Chọn thẻ từ thích hợp với mỗi hình vẽ**  - GV chiếu tranh SGK:    - Gọi HS nêu yêu cầu của bài tập.  - Gọi HS lên dùng thuật ngữ để mô tả giải thích.  - GV chốt cách sử dung thuật ngữ.  **Bài 2/83**: **Sử dụng các từ: chắc chắn, có thể, không thể để mô tả các tình huống.**  - GV đưa ra bài tập  - Gọi HS nêu hành động được mô tả trong tranh.    - Tổ chức cho HS thảo luận về khả năng xảy ra hành động.  - Gọi các nhóm chia sẻ kết quả.  - GV chốt lại nhấn mạnh các thuật ngữ: “không thể xảy ra”, “có thể xảy ra”, “chắc chắn xảy ra” gắn với khả năng xảy ra trong mỗi tình huống.  **D. Hoạt động vận dụng (5’)**  **Bài 3/83**: Trò chơi **“Tập tầm vông”**  - GV đưa tranh, nêu luật chơi và chơi thử.  - Khuyến khích HS mô tả sử dụng các thuật ngữ “chắc chắn”, “có thể”, “không thể” theo cách của các em. GV có thể chiếu những clip minh họa.  - TC chơi theo nhóm.  - Khen HS chơi tích cực.  **\* Củng cố- dặn dò (5’)**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Về nhà, em hãy tìm ví dụ về những sự việc xảy ra trong cuộc sống mà con người thường sử dụng các từ: “chắc chấn”, “có thể”, “không thể” để dự đoán khả năng xảy ra của nó. | - HS tự xếp thẻ số và đọc dãy số.  - HS quan sát, trả lời:  + Có thể lấy ra được thẻ có số 3, thẻ có số 2.  + Không thể lấy được thẻ có số 0.  - HS tự nêu cá nhân:  + Tôi muốn tự bay lên trời bằng đôi tay của mình (không thể).  + Tôi sẽ có quà trong ngày sinh nhật sắp tới (có thể).  + Tôi đang là HS lớp 2 (chắc chắn).   * HS nghe. * HS quan sát.   - Thảo luận nhóm đôi nêu những khả năng xảy ra dựa vào các câu hỏi gợi ý.  - Đại diện nhóm sử dụng thuật ngữ để trả lời.  - HS nghe.   * HS quan sát tranh   - HS nêu yêu cầu  - HS chỉ tranh và mô tả.  - HS nghe.   * HS quan sát   - HS trả lời.  - Thảo luận nhóm đôi  - Đại diện nhóm chọn từ thích hợp với mỗi hình vẽ sau đó chia sẻ với bạn kết quả và giải thích cho bạn nghe lí do chọn.  - HS nghe.  - HS quan sát tranh.  - HS thảo luận theo cặp sử dụng các từ “chắc chắn”, “có thể”, “không thể” để mô tả khả năng xảy ra của hành động được mô tả trong bức tranh.  - Chơi theo cặp dự đoán đồ vật có trong một bàn tay (lựa chọn là tay phải hoặc trái).  - HS lắng nghe.   * - HS trả lời * - HS thực hiện. |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****…………………………………………………..*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Tiếng việt**

**TIẾT 299: NÓI VÀ NGHE:THÁNH GIÓNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về câu chuyện Thánh Gióng.

- Nói được những điều thú vị trong câu chuyện Thánh Gióng cho người thân.

- Phát triển năng lực: Năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ. Góp phần hình thành phẩm chất: Yêunước: Yêu thiên nhiên; Nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn bè.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Bảng phụ,Slide, video minh họa trên nền hành trang số

- HS: Sách giáo khoa. Vở ô li, VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ mở đầu: (5’)**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | **-** 1-2 HS chia sẻ. |
| **2. HĐ khám phá (15’)**  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi bên dưới tranh:  + Tranh 1: Cậu bé Gióng có gì đặc biệt?  + Tranh 2: Gióng đã nói gì với sứ giả?  + Tranh 3: Gióng đã thay đổi như thế nào?  + Tranh 4: Sau khi đánh đuổi giặc Ân, Gióng đã làm gì?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV thống nhất đáp án, kể câu chuyện 2 lượt với giọng diễn cảm.  - Nhận xét, động viên HS. | - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe |
| **Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh.**  - YC HS nhẩm lại từng đoạn câu chuyện.  - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.  - Nhận xét, khen ngợi HS. | - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.  - HS lắng nghe, nhận xét. |
| **3. HĐ Vận dụng (10’)**  **-** HDHS kể với người thân những điều mà em thấy thú vị nhất trong câu chuyện Thánh Gióng  - YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr.59.  - Nhận xét, tuyên dương HS. | - HS lắng nghe.  - HS thực hiện. |
| **\* Củng cố, dặn dò(5’)**  -GV tổng kết chung nội dung tiết học. | |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****…………………………………………………..*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Tiếng việt**

**TIẾT 300+301: TRÊN CÁC MIỀN ĐẤT NƯỚC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Đọc đúng các tiếng trong bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ trong bài.

- Hiểu nội dung bài: biết được một số địa danh tiêu biểu ở 3 miền đất nước. Quan sát tranh và hiểu được các chi tiết trong tranh.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn bè.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Bảng phụ,Slide, video minh họa trên nền hành trang số

- HS: Sách giáo khoa. Vở ô li, VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ mở đầu: (5’)**  **-** Kể lại những vùng miền của đất nước mà em đã đến thăm?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - 2-3 HS chia sẻ. |
| **2.HĐ khám phá (25’)**  - GV đọc mẫu: giọng đọc hào hứng sang phần ca dao đọc với giọng nhẹ nhàng, tha thiết.  - HDHS chia đoạn: 3 đoạn  + Đoạn 1: Từ đầu đến những câu ca dao.  + Đoạn 2: Tiếp theo tới lóng lánh cá tôm.  + Đoạn 3: Còn lại  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: đi ngược về xuôi, quanh quanh…  *-* Luyện đọc đoạn: GV gọi 3 HS đọc nối tiếp đoạn. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS. | - Cả lớp đọc thầm.  - 3-4 HS đọc nối tiếp.  - HS đọc nối tiếp.  - HS luyện đọc theo nhóm ba. |
| \* **Trả lời câu hỏi .(15’)**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk.  *1. Tìm các câu thơ nói về:*  *a. xứ Huế*  *b. Ngày giỗ tổ Hùng Vương*  *c. Đồng tháp Mười*  *2. Ngày giỗ Tổ là ngày nào?*  *3. Tìm từ ngữ miêu tả vẻ đẹp của xứ Huế?*  *4. Chọn ý giải thích đúng cho mỗi câu sau:*  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS chốt lại nội dung chính của bài. | - HS lần lượt đọc, thảo luận nhóm đôi/ nhóm 4 để trả lời từng câu hỏi. sau đó chia sẻ trong nhóm, chia sẻ trước lớp, lớp nhận xét, bổ sung ý.  *C1:*  *a, Đường vô xứ Nghệ quanh quanh*  *Non xanh nước biếc như tranh họa đồ.*  *b, Dù ai đi ngược về xuôi*  *Nhớ ngày Giỗ Tổ mùng Mười tháng Ba.*  *c,Đồng Tháp Mười thẳng cánh cò bay*  *Nước Tháp Mười lóng lánh cá tôm.*  *C2: Ngày Giỗ Tổ là ngày mùng Mười tháng Ba.*  *C3: Từ ngữ miêu tả vẻ đẹp của xứ Nghệ là: non xanh nước biếc, tranh họa đồ.*  *C4: ý 1 - b ; ý 2 - b.* |
| **4. HĐ vận dụng (10’)**  - GV đọc đọc mẫu lần 2.  - GV lưu ý học sinh cách đọc có ngữ điệu.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm đoạn - bài.  - GV tổ chức cho HS thi đọc hay ( đoạn/ bài)  - Nhận xét, khen ngợi. | - HS lắng nghe, đọc thầm.  -HS luyện đọc theo nhóm.  -HS thi đọc hay trong nhóm – cử đại diện thi đọc hay trước lớp.  -HS khác lắng nghe, đánh giá. |
| **5. Luyện tập theo văn bản đọc.**  ***Bài 1:Tìm những tên riêng được nhắc đến trong bài.***  - GV gọi học sinh nêu yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 để hoàn thành bài  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét và chốt đáp án đúng : | - HS đọc yêu cầu bài.  - HS thảo luận nhóm 4.  - HS thống nhất kết quả trong nhóm và chia sẻ trước lớp.  - HS khác nhận xét ( chất vấn lẫn nhau - nếu có)  *Những tên riêng được nhắc đến trong bài: Việt Nam, Phú Thọ, Vua Hùng, Huế, Đồng Tháp Mười.* |
| ***Bài 2: Các câu ở cột A thuộc kiểu nào ở các câu ở cột B***  - GV gọi học sinh nêu yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 để hoàn thành bài  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét và chốt đáp án đúng : | - HS đọc yêu cầu bài.  - HS thảo luận nhóm 2.  - HS thống nhất kết quả trong nhóm và chia sẻ trước lớp.  - HS khác nhận xét ( chất vấn lẫn nhau - nếu có)  *Đất nước mình thật tươi đẹp - câu nêu đặc điểm*  *Đồng Tháp Mười là tên vùng đất ở miền Nam - câu giới thiệu*  *Chúng ta đi thăm ba miền đất nước - câu nêu hoạt động* |
| **\*Củng cố, dặn dò(5’)**  -GV tổng kết chung nội dung tiết học:  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****…………………………………………………..*

*…………………………………………………………………………………………………*

*…………………………………………………………………………………………………*

***Ngày soạn: 28/03/2022***

***Ngày dạy: Thứ năm, 31/03/2022***

|  |  |
| --- | --- |
| **Toán** |  |
| **TIẾT 162: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC(Tiết 1)** |  |
|  | |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

* Củng cố kiến thức đếm, đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 1000. Phân tích được một số có ba chữ số thành các trăm, chục, đơn vị. Củng cố kĩ năng cộng, trừ các số trong phạm vi 1000. Củng cố kiến thức so sánh các các số trong phạm vi 1000.
* Vận dụng vào giải bài toán thực tế (có lời văn) liên quan đến phép cộng. Biết kiểm đếm và ghi lại kết quả một số đối tượng thống kê.

- Bước đầu hình thành năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học. Góp phần hình thành phẩm chăm chỉ, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc học sinh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Hệ thống tranh ảnh, video trên trang Hành trang số<https://taphuan.nxbgd.vn>bảng phụ

- Học sinh:SGK, vở, đồ dùng học tập, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. Hoạt động mở đầu (5’):** Chơi trò chơi **“Đố bạn”.**   * Gọi HS tìm số bất kì trong phạm vi 1000.   - Yêu cầu học sinh gọi lần lượt các bạn bất kì:  + Tìm số lớn hơn số đã cho trong phạm vi 1000.  + Tìm số bé hơn số đã cho phạm vi 1000.  - Cả lớp theo dõi và nhận xét câu trả lời bạn (nếu sai).  - GV nhận xét.  **B.Thực hành, luyện tập(20’)**  **Bài 1/84: Số**  - Yêu cầu HS đọc thầm bài.  - Bài yêu cầu gì?  a) GV yêu cầu HS quan sát số ô vuông trong hình vẽ trên máy chiếu (đếm số lượng các khối vuông và đọc kết quả tương ứng gồm mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị.)  - Yêu cầu HS làm vở.  - 1 HS nói kết quả trước lớp.  - Gọi HS nhận xét  - GV nhận xét, chốt kết quả đúng trên máy chiếu yêu cầu HS đổi vở kiểm tra nhau.  b) GV yêu cầu học sinh thảo luận nhóm đôi và làm bài.  Phân tích các số trên thành tổng các số tròn trăm, tròn chục và đơn vị.  - Yêu cầu nhóm trình bày.  - Gọi HS nhận xét.  - HS nhận xét, GV chốt đáp án.  **Bài 2/84: >, <, =**  - Yêu cầu đọc to đề bài.  - Bài toán yêu cầu gì?  - Khi so sánh các số cần lưu ý điều gì?  - Yêu cầu HS làm bài vào vở cá nhân.  - 4HS nối tiếp trình bày bài.  - HS nhận xét, GV chốt kết quả đúng.  - Yêu cầu HS đổi vở kiểm tra nhau, chia sẻ cách làm bài với bạn, sửa sai cho bạn (nếu có).  **Bài 3a/84**  - Yêu cầu HS đọc to đề bài.  - Bài toán yêu cầu gì?  - Khi thực hiện đặt tính cần lưu ý điều gì?  - Yêu cầu HS làm bài vào vở cá nhân.  - 4HS trình bài 4 câu trên bảng, dưới lớp làm bài vào vở.  - Yêu cầu HS nhận xét bài bạn. Nêu cách làm bài của mình cho các bạn nghe.  - Yêu cầu HS kiểm tra chéo, sửa bài cùng bạn (nếu sai).  **C. Vận dụng(5’)**  **Bài 3b/84:** **Điền số**  - Cho HS xác định yêu cầu.  - GV cho HS thảo luận nhóm 4 để tìm ra kết quả trong 3 phút. (Gv gợi ý HS tìm ra quy luật của mỗi hàng).  - Tổ chức cho hai nhóm chơi tiếp sức.  -Yêu cầu các nhóm đối chiếu kết quả và nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương nhóm làm đúng.  **\* Củng cố - dặn dò** (**5’)** Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS.T | - 1HS đọc số.  - HS tham gia trò chơi  - Theo dõi và nhận xét   * HS nghe   - HS đọc thầm.  - HS nêu (điền số)  - HS làm bài.  - 1 HS đọc kết quả.  - HS nhận xét.  - Đổi vở kiểm tra nhau.  - HS thảo luận nhóm và làm bài.  - Nhóm trình bày:  391 gồm 3 trăm 9 chục 1 đơn vị.  Ta viết 391 = 300 + 90 + 1  928 gồm 9trăm 2 chục 8 đơn vị.  Ta viết 928 = 900 + 20 + 8  770 gồm 7 trăm 7 chục 0 đơn vị.  Ta viết 770 = 700 + 70  - HS các nhóm nhận xét  - HS nhận xét.  - 3HS đọc đề bài.  - So sánh và điền dấu >, <, =.  - HS trả lời: Lưu ý các số có bao nhiêu chữ số, số nào ít chữ số hơn thì số đó nhỏ hơn; So sánh các chữ số cùng hàng theo thứ tự từ trái sang phải theo hàng trăm, chục, đơn vị.  - HS làm bài cá nhân.  - 4HS trình bày.  - HS nghe.  - HS thực hiện.  - 3HS đọc đề bài.  - HS trả lời: Đặt tính rồi tính.  - HS trả lời: Đặt tính theo cột dọc, thực hiện phép tính từ phải sang trái.  - HS làm bài.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 239  +  145  384 | 782  +  56  838 | 484  -  247  237 | 622  -  71  551 |   - 4HS trình bày, HS làm vào vở.  - Nhận xét bài bạn và trình bày cách làm của mình.  - HS đổi chéo vở kiểm tra.   * HS xác định yêu cầu bài tập   - HS thảo luận nhóm 4.  - HS nối tiếp lên gắn số.  - HS đối chiếu và nhận xét.  - HS nghe.   * HS nêu ý kiến   - HS lắng nghe |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****…………………………………………………..*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

|  |  |
| --- | --- |
| **Toán** |  |
| **TIẾT 163: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC(Tiết 2)** |  |
| **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT** | |

* Củng cố kiến thức đếm, đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 1000. Phân tích được một số có ba chữ số thành các trăm, chục, đơn vị.
* Củng cố kĩ năng cộng, trừ các số trong phạm vi 1000. Củng cố kiến thức so sánh các các số trong phạm vi 1000.
* Vận dụng vào giải bài toán thực tế (có lời văn) liên quan đến phép cộng. Biết kiểm đếm và ghi lại kết quả một số đối tượng thống kê.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Hệ thống tranh ảnh, video trên trang Hành trang số<https://taphuan.nxbgd.vn>bảng phụ

- Học sinh:SGK, vở, đồ dùng học tập, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Hoạt động mở đầu(5’)**  - Cho lớp hát bài Quả gì?  - GV nhận xét, khen ngợi, kết nối.  - GV giới thiệu bài…  **2. Thực hành, luyện tập(10’)**  **Bài 4/85**  - Yêu cầu HS đọc thầm yêu cầu.  - Bài 4 yêu cầu gì?  - GV chiếu hình vẽ minh họa lên máy chiếu.  - Y/c HS thảo luận nhóm đôi trong thời gian 3 phút đặt và trả lời câu hỏi có liên quan đến bài, khuyến khích HS có thêm những câu hỏi khác.  - Y/c các nhóm lên trình bày phần thảo luận của nhóm mình. Các nhóm khác nhận xét và đưa thêm câu hỏi.  - GV nhận xét, đánh giá.  **Bài 5/85**  - Yêu cầu HS đọc thầm.  - Mời HS đọc to đề bài.  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Muốn biết biết người đó đi được tất cả bao nhiêu km em làm thế nào?  -Y/c HS thảo luận với bạn cùng bàn về cách trả lời của bạn, lựa chọn phép tính phù hợp và giải thích tại sao.  -Y/c HS làm bài vào vở, 1HS làm trên bảng  -> YC HS quan sát bài làm của bạn trên bảng.  -Y/c HS kiểm tra chéo bài nhau.  - GV nhận xét, đánh giá và chốt bài làm đúng.  **3. HĐ vận dụng** **(10’)**  **Bài 6/85**  - Mời HS đọc to đề bài.  - GV chiếu sơ đồ lên màn hình máy chiếu.  - Bài toán hỏi gì?  - Muốn biết đoạn đường nào ngắn nhất em làm như thế nào?  - Y/c HS thảo luận với bạn cùng bàn trong 4 phút về cách trả lời của bạn, lựa chọn con đường ngắn nhất và giải thích tại sao.  - Y/c 3 nhóm lên trình bài con đường đã chọn, nêu lý do và phép tính.  - GV Nhận xét, đánh giá, khen, …. chốt bài.  - GV nêu vấn đề trên thực tế có nhiều con đường khác nhau để đi đến đích, vận dụng vào toán học giúp con người giải quyết vấn đề tốt và nhanh hơn.  **\* Củng cố - dặn dò** **(5’)**  - Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  - GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - Cả lớp đồng thanh hát và biểu diễn các động tác tay đơn giản.  - HS lắng nghe  - HS đọc thầm…  - HS nêu: Điền số  - HS quan sát  - HS thảo luận nhóm.  - 2 nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét và thêm câu hỏi.  - HS lắng nghe. |
| - HS thực hiện  - 2HS đọc  - HS trả lời  - HS thảo luận nhóm  - HS làm vào vở.  - HS lên trình bày bài làm.  Bài giải  Người đó đã đi được tất cả số ki-lô-mét là:  18 + 12 = 30(*km*)  Đáp số: 30 km.  - Lớp chia sẻ:  Dự kiến chia sẻ:  + Vì sao bạn làm phép tính cộng?  + Ngoài câu trả lời của bạn ai có câu trả lời khác?  - Đổi chéo vở kiểm tra và sửa cho bạn.  - HS nghe.  - 2HS đọc yêu cầu.  - HS quan sát và trả lời.  - HS thảo luận nhóm.  - Đại diện nhóm trình bày.  - Lớp quan sát, nhận xét….  - HS nêu ý kiến  - HS trả lời theo ý hiểu.  - HS lắng nghe |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****…………………………………………………..*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

***Ngày soạn: 29/03/2022***

***Ngày dạy: Thứ sáu, 01/04/2022***

**Tiếng việt**

**TIẾT 302: NGHE – VIẾT: TRÊN CÁC MIỀN ĐẤT NƯỚC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

- Phát triển năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ.Góp phần hình thành phẩm chất:Yêunước: Yêu thiên nhiên; Nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn bè. Trách nhiệm: Tự hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện ở trường, lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Bảng phụ,Slide, video minh họa trên nền hành trang số

- HS: Sách giáo khoa. Vở ô li, VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ mở đầu: (5’)**  - Tổ chức cho HS hát kết hợp vận động tay, chân, toàn thân.  - GV giới thiệu bài. | -HS hát kết hợp vận động |
| **2. HĐ khám phá (20’)**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Quan sát cách trình bày các câu thơ lục bát và thơ 7 chữ?  + Chú ý viết hoa tên riêng.Nêu lại những tiếng khó hoặc từ dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS. | - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp |
| **3. HĐ vận dụng (10’)**  ***Bài 1: Viết tên riêng từ 2-3 tỉnh, thành phố mà em biết:***  - GV gọi học sinh nêu yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 để hoàn thành bài  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét và chốt đáp án đúng. | - HS đọc yêu cầu bài.  - HS thảo luận nhóm 4.  - HS thống nhất kết quả trong nhóm và chia sẻ trước lớp.  - HS khác nhận xét ( chất vấn lẫn nhau - nếu có)   * *thành phố Buôn Ma Thuột* * *tỉnh Nam Định* * *tỉnh Ninh Bình* |
| ***Bài 2: a. Chọn ch hoặc tr thay cho dấu ba chấm (...)***  *Bà còng đi ...ợ ...ời mưa*  *Cái tôm cái tép đi đưa bà còng*  *Đưa bà đến quãng đường cong*  *Đưa bà vào tận ngõ ...ong nhà bà*  - GV gọi học sinh nêu yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 để hoàn thành bài  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét và chốt đáp án đúng. | - HS đọc yêu cầu bài.  - HS thảo luận nhóm 2.  - HS thống nhất kết quả trong nhóm và chia sẻ trước lớp.  - HS khác nhận xét ( chất vấn lẫn nhau - nếu có)  *Bà còng đi chợ trời mưa*  *Cái tôm cái tép đi đưa bà còng*  *Đưa bà đến quãng đường cong*  *Đưa bà vào tận ngõ trong nhà bà.* |
| **\*Củng cố, dặn dò**  -GV tổng kết chung nội dung tiết học:  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****…………………………………………………..*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Đạo đức**

**BÀI 14:TÌM HIỂU QUY ĐỊNH NƠI CÔNG CỘNG (Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nêu được một số quy định cần tuân thủ ở nơi công cộng.

- Nêu được những quy định cần tuân thủ ở nơi gia đình em đang sinh sống.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.

- Hình thành phẩm chất trách nhiệm, rèn luyện các chuẩn hành vi pháp luật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**-** GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:**  - Kể lại một số lần em gặp khó khăn ở nơi công cộng và nhờ người khác giúp đỡ?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **2. Dạy bài mới:**  **2.1. Khởi động:**  - GV kể cho HS nghe câu chuyện “ Em bé và bông hồng ” – tác giả Trần Hoài Phương.  - Vì sao em bé trong câu chuyện không hái hoa nữa?  - Nhận xét, dẫn dắt vào bài.  **2.2. Khám phá:**  **\*Hoạt động 1: Tìm hiểu các địa điểm công cộng.**  - GV cho HS quan sát tranh sgk tr.63, tổ chức thảo luận nhóm 4, YC HS kể tên các địa điểm công cộng trong tranh và kể tên một số địa điểm công cộng khác mà em biết .  - Mời đại diện nhóm chia sẻ bài làm của nhóm mình.  -Các nhóm khác lắng nghe ,nhận xét và bổ sung  - Vậy bạn nào hiểu địa điểm công cộng là nhưng nơi như thế nào ?  - GV chốt:Một sô địa điểm công cộng như là : trường học,thư viện ,bệnh viện,trạm xe bus ,công viên ,nhà văn hóa,trạm y tế …Vậy địa điểm công cộng là nơi phục vụ nhu cầu sử dụng của cộng đồng,mọi người đều có quyền sử dụng và cần tuân thủ nội quy,quy định tại các nơi công cộng.  **\*Hoạt động 2: Tìm hiểu một số quy định nơi công cộng.**  - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.64, YC HS làm việc theo nhóm đôi để trả lời câu hỏi:  +Nêu những quy định nơi công cộng qua các hình ảnh đó ?  - Tổ chức cho HS chia sẻ.  - Ngoài ra em còn biết những quy định nơi công cộng nào khác ?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV chốt: Chúng ta cần tuân theo các quy định nơi công cộng như :Không vứt rác bùa bãi;không giẫm chân lên cỏ;không hái hoa ,bẻ cành; không gây ồn ào; không chen lấn ,xô đẩy ;sắp xếp sách đúng nơi quy định ;có ý thức giữ gìn và bảo vệ tài sản nơi công cộng …  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống.  - Nhận xét giờ học. | **-** 2-3 HS nêu.  - HS thực hiện.  - HS lắng nghe  -HS trả lời  - HS thảo luận nhóm 4  - 2-3 HS chia sẻ.  - 2-3 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận theo cặp.  - HS chia sẻ.  +Không vứt rác bừa bãi  +Không giẫm chân lên cỏ  +Không hái hoa ,bẻ cành  +Không gây ồn ào  +Không chen lấn ,xô đẩy nhau.  - 3-4 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ. |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****…………………………………………………..*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*